

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Thủ tục hành chính cấp tỉnh

Lĩnh vực Thi, tuyển sinh

1. Tuyển sinh vào trường phổ thông nội trú

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Kế hoạch tuyển sinh

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường phổ thông nội trú (sau đây viết tắt là trường PTNT) trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và ban hành. Kế hoạch tuyển sinh gồm các nội dung chính sau: đối tượng, chỉ tiêu, địa bàn, phương thức, tiêu chí tuyển sinh, thời gian tuyển sinh và công bố kết quả. Trong kế hoạch tuyển sinh xác định rõ chỉ tiêu học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa đối với từng trường PTNT. Đối với cấp tiểu học, việc tuyển sinh học sinh nội trú từ lớp 1 đến lớp 3 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định căn cứ điều kiện thực tiễn tại địa phương.

b) Tổ chức tuyển sinh

- Phương thức tuyển sinh, quy trình tuyển sinh trường PTNT thực hiện theo quy định tại Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với từng cấp học.

- Hội đồng tuyển sinh trường PTNT được thành lập theo quy định tại Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với cấp học. Thành phần Hội đồng tuyển sinh trường PTNT có đại diện một số cơ quan liên quan do cấp có thẩm quyền thành lập quyết định.

- Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh, tiêu chí tuyển sinh đối với học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa, phê duyệt kết quả tuyển sinh học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch phù hợp với tình hình thực tế địa phương và quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế này.

1.2. Cách thức thực hiện:

Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển gồm các thông tin: Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; số định danh cá nhân/số căn cước công dân; địa chỉ thường trú của học sinh; nguyện vọng đăng ký dự tuyển học sinh nội trú/học sinh bán trú buổi trưa; đối tượng ưu tiên;

- Học bạ cấp tiểu học hoặc hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ đối với tuyển sinh cấp trung học cơ sở; học bạ cấp trung học cơ sở hoặc hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ đối với tuyển sinh cấp trung học phổ thông;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

b) Số lượng: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện:

Học sinh trong độ tuổi theo quy định đối với từng cấp học; thường trú tại xã biên giới nơi trường đặt trụ sở hoặc tại các xã biên giới liền kề hoặc là con cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang đang công tác tại xã biên giới.

1.6. Cơ quan thực hiện:

a) Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp xã; các trường phổ thông nội trú.

1.7. Kết quả thực hiện:

Danh sách thí sinh được tuyển vào học tại trường phổ thông nội trú.

1.8. Phí, lệ phí

Không

1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai:

Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện:

a) Thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại Điều 8 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Đảm bảo các quy định về tuyển sinh và quy định tại Quy chế tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với từng cấp học.

1.11. Căn cứ pháp lý:

Thông tư số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú.